

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày: 12/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Ông Trương Quang Ngọc.

2) Ông Nguyễn Danh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

- Bị cáo: Thiệu Quốc B, sinh ngày 16/11/1991 tại Thanh Hoá; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thiệu Đình V, sinh năm 1966 và bà Lê Thị T, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại:

1. Chị Bùi Thị Kim O, sinh năm 2000 (đã mất)

Địa chỉ: Thôn 1B, xã ĐăkLa, huyện H, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị M, sinh năm 1968 (Là mẹ); Địa chỉ: Thôn 1B, xã ĐăkLa, huyện H, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Châu G, sinh năm 2002. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Đình V (Là cha), cùng địa chỉ: 284 Sư Vạn Hạnh, thành phố K, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị M, sinh năm 1968. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 1B, xã ĐăkLa, huyện H, tỉnh Kon Tum.

2. Chị Y Th, sinh năm 1987 và anh Đình Văn C, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Thôn Kon Sơ T, xã Ngọc R, huyện H, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 332 Sư Vạn Hạnh, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng số 73/CT-VKSTPKT ngày 15/5/2020 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/8/2019, Thiệu Quốc B (Sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H) đến nhà anh Đình Văn C (sinh năm 1984, trú tại xã Ngọc Réo, huyện H).

Đến khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, Thiệu Quốc B mượn xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 82B1-52121 của anh C rồi một mình điều khiển xe đi xuống thành phố K gặp bạn, nhưng không gặp được nên B điều khiển xe lưu thông trên đường Duy Tân – Thành phố K (hướng từ bùng binh Duy Tân đến xã ĐăkCấm) để quay trở về nhà anh C. Khi đến khu vực ngã tư đường Trần Khánh Dư và Duy Tân – Thành phố K thì va chạm với xe mô tô BKS 82H1-05851 do chị Bùi Thị Kim O điều khiển chở theo chị Nguyễn Thị Châu G (sinh năm 2002, trú tại 284 Sư Vạn Hạnh, thành phố K), lưu thông trên đường Trần Khánh Dư (hướng từ đường Urê đến đường Phan Đình Phùng – Thành phố K) dẫn đến tai nạn.

Hậu quả làm chị Bùi Thị Kim O tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 66/TT-TTPY ngày 19/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận: Chị Bùi Thị Kim O chết do chấn thương sọ não.

*** Hiện trường và kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã tư đường Trần Khánh Dư và Duy Tân – Phường Duy Tân – Thành phố K. Đoạn đường trải nhựa bằng phẳng, có đèn tín hiệu giao thông. Mặt đường Duy Tân rộng 15,7 m.

Chọn điểm mốc (vật chuẩn) là trụ điện bê tông kí hiệu BTLĐLT 105 nằm trên vỉa hè đường Duy Tân phía bên trái theo hướng lưu thông của xe mô tô BKS 82B1-52121 (hướng từ bùng binh Duy Tân đến xã ĐăkCấm).

Mép đường làm chuẩn là mép đường bên trái theo hướng lưu thông của xe mô tô BKS 82B1-52121.

Tại hiện trường ghi nhận vị trí, dấu vết được Cảnh sát giao thông đánh dấu bằng sơn trắng sau khi tai nạn xảy ra. Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

Xe mô tô BKS 82B1-52121 bị gãy rời bánh trước ra khỏi thân xe, xe nằm ở lòng đường trong khu vực ngã tư đường Trần Khánh Dư và Duy Tân, đầu xe quay hướng Tây Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam. Từ trục bánh trước xe mô tô vào mép đường là 6,3m. Từ trục sau xe mô tô vào mép đường là 7,3m.

Xe mô tô BKS 82H1-05851 nằm ở lòng đường trong khu vực ngã tư đường Trần Khánh Dư và Duy Tân, đầu xe mô tô quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây. Từ trục bánh trước xe mô tô vào mép đường là 8,1m. Từ trục sau xe mô tô vào mép đường là 7,2m.

Tại hiện trường ghi nhận một diện máu lớn nằm cạnh vị trí xe mô tô 82H1-05851. Từ tâm diện máu đến mép đường là 8m.

Ghi nhận có 02 vết cà kí hiệu lần lượt là VC1, VC2.

VC1 chiều hướng từ Nam đến Bắc, có chiều dài 4,5m. Từ đầu VC1 vào mép đường là 10,4m. Từ cuối VC1 vào mép đường là 8,3m.

VC2 chiều hướng từ Đông Nam đến Tây Bắc, có chiều dài 7m. Từ đầu VC2 vào mép đường là 10,7m. Từ cuối VC2 vào mép đường là 7,2m.

Căn cứ vào vị trí các phương tiện, dấu viết để lại tại hiện trường xác định vị trí điểm đụng (ĐĐ) như sau:

Điểm đụng nằm giữa lòng đường trong khu vực ngã tư đường Trần Khánh Dư và Duy Tân, thuộc phần đường bên phải theo hướng đi xe mô tô 82H1-05851. Từ ĐĐ đến đầu VC1, đầu VC2 lần lượt là 2,8m; 1m. Từ ĐĐ đến cuối VC1, VC2 lần lượt là 7,3m; 8,8m. Từ ĐĐ đến trục trước, trục sau xe mô tô BKS 82H1-05851 lần lượt là 8,8m; 7,8m. Từ ĐĐ đến trục trước, trục sau xe mô tô BKS 82B1-52121 lần lượt là 8,7m; 7,7m. Từ ĐĐ đến tâm diện máu là 9,6m. Từ ĐĐ đến vật chuẩn là 17,1m. Từ ĐĐ đến mép đường là 11m.

*** Vật chứng của vụ án:** Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô BKS 82B1-52121.

- 01 (một) xe mô tô BKS 82H1-05851.

Sau khi tiến hành các hoạt động điều tra cần thiết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 44/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 14/4/2020, trao trả xe mô tô BKS 82B1-52121 cho chủ sở hữu là anh Đinh Văn C, và trao trả mô tô BKS 82H1-05851 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị M.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo Thiệu Quốc B đã thường xuyên đến động viên, thăm hỏi gia đình nạn nhân và đền bù số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại Bùi Thị Kim O là bà Lê Thị M tự

nguyên hòa giải, có đơn xin bãi nại và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Thiều Quốc B.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSTPKT ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh K truy tố bị cáo Thiều Quốc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Thiều Quốc B** từ 15 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo bị truy tố:

Trên cơ sở lời khai của bị cáo, các đương sự và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, Thiều Quốc B (có giấy phép lái xe theo quy định) mượn xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 82B1-52121 của anh C rồi một mình đi xuống thành phố K gặp bạn, do không gặp được bạn nên B điều khiển xe lưu thông trên đường Duy Tân – Thành phố K (hướng từ bùng binh Duy Tân đến xã ĐăkCấm) để quay trở về nhà anh C. Khi đến khu vực ngã tư đường Trần Khánh Dư và Duy Tân – Thành phố K, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (tín hiệu đèn giao thông), thì va chạm với xe mô tô BKS 82H1-05851, do chị Bùi Thị Kim O (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển chở theo

chị Nguyễn Thị Châu G (sinh năm 2002, trú tại 284 Sư Vạn Hạnh, thành phố K), lưu thông trên đường Trần Khánh Dư (hướng từ đường Urê đến đường Phan Đình Phùng – Thành phố K) dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm chị Bùi Thị Kim O tử vong, chị Nguyễn Thị Châu G bị thương tích nhẹ.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 9, Điều 10, Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Sau khi tai nạn xảy ra, chị Bùi Thị Kim O tử vong, do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số 73/CT-VKSTPKT ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh K truy tố bị cáo Thiệu Quốc B là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (tín hiệu đèn giao thông) dẫn đến hậu quả làm chết người, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố K. Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bản thân bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Kim O số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Kim O có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo B. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, sau khi xảy ra sự việc đã tích cực thăm hỏi, động viên và bồi thường gia đình nạn nhân. Bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Trước thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo khai nhận có sử dụng rượu tại nhà anh Đinh Văn C. Tuy nhiên sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh K cấp cứu, do máy xét nghiệm sinh hoá bị sự cố nên không thể xét nghiệm được nồng độ cồn trong máu của bị cáo. Không có cơ sở để xác định nồng độ cồn tại thời điểm bị cáo điều khiển xe gây tai nạn có vượt mức quy định hay không. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án đã xác minh sự việc trên đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh K, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố K đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 44/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 14/4/2020, trao trả xe mô tô BKS 82C-52121 cho chủ sở hữu là ông Đinh Văn C, và trao trả xe mô tô BKS 82H1-05851 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị M. Xét thấy việc trả lại các phương tiện nêu trên là đúng, không ảnh hưởng đến quá trình điều tra vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 (một) USB 8 GB màu xanh, nhãn hiệu TOSHIBA, bên trong có chứa đoạn video ghi nhận lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, niêm phong trong phong bì được lưu trong vào hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Kim O số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Người đại diện hợp pháp của bị hại O đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu bồi thường khác và chị Nguyễn Thị Châu G chỉ bị xây sát nhẹ không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chủ sở hữu xe mô tô BKS 82H1-05851, và chủ sở hữu xe mô tô BKS 82B1-52121 không yêu cầu định giá, bồi thường khác do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí:

Bị cáo Thiệu Quốc B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Thiệu Quốc B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo **Thiệu Quốc B** 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/6/2020).

Giao Thiệu Quốc B cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh K giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án

treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Thiều Quốc B** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (*12/6/2020*) để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo thủ tục pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh K;
- VKSND Tp. K;
- VKSND tỉnh K;
- Công an Tp. K;
- CCTHA hình sự Tp. K;
- CCTHA dân sự Tp. K;
- Các bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Toàn

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, ĐÍNH CHÍNH BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2020/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum có lỗi nhầm lẫn do đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung từ dòng thứ 18 đến dòng thứ 22, từ trên xuống trang số 05 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (tín hiệu đèn giao thông) dẫn đến hậu quả làm chết người, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố K.”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi vô ý, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ (tín hiệu đèn giao thông) dẫn đến hậu quả làm chết người, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố K.”

2. Về nội dung từ dòng thứ 03 đến dòng thứ 04 từ dưới lên trang số 06 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.”

Nay được sửa chữa như sau:

“- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an Tp. Kon Tum;
- CCTHA hình sự Tp. Kon Tum;
- CCTHA dân sự Tp. Kon Tum;
- Các bị cáo;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Văn Toàn

